ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1418 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt Danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Bình Định ban hành Chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 3 năm 2025 của

Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định kèm theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 và Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 18/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định kèm theo Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2022 và Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 12/TTr-SDTTG ngày 16/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

"III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

d) Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh. UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo định kỳ, đột xuất.

2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

d) Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Dự án. UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo định kỳ, đột xuất.

3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

a) Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

Phân công thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Tiểu dự án. UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN

- Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị

Phân công thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện. UBND cấp huyện tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Bình Định thực hiện cho vay vốn tín dụng chính sách theo quy định hiện hành.

- Nội dung số 02: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý.

Phân công thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện nghiên cứu, khảo sát, xây dựng dự án phát triển dược liệu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Bình Định thực hiện cho vay vốn tín dụng chính sách đối với dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

Phân công thực hiện:

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn triển khai các hoạt động thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN; hướng dẫn các trường đại học trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các dự án "Trung tâm hỗ trợ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN". Tổ chức đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nội dung liên quan theo định kỳ, đột xuất;

+ Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào DTTS&MN;

+ UBND cấp huyện tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc

a) Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN

- Nội dung số 02: Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào DTTS&MN.

Phân công thực hiện

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn chung về tổ chức thực hiện Tiểu dự án và hướng dẫn thực hiện Nội dung số 01; chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế chỉ đạo các địa phương

rà soát danh mục đầu tư bảo đảm không trùng lặp về nội dung, nguồn vốn trên cùng một địa bàn;

+ Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Nội dung số 02;

+ UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

b) Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS&MN

Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện tổ chức triển khai thực hiện.

c) Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN

Phân công thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Tiểu dự án. UBND các huyện tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

d) Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức thực hiện Tiểu dự án. UBND các huyện tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch

d) Phân công thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức thực hiện Dự án. UBND các huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo định kỳ, đột xuất.

7. Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

d) Phân công thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Dự án. UBND các huyện tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo định kỳ, đột xuất.

8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

d) Phân công thực hiện: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ban, ngành xây dựng văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện Dự án. UBND các huyện tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo định kỳ, đột xuất.

9. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

a) Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn

Phân công thực hiện

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Tiểu dự án;

+ UBND các huyện được thụ hưởng chính sách chỉ đạo tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn bảo đảm không trùng lắp đối tượng, nội dung với các Dự án, Tiểu dự án khác thuộc Chương trình; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

b) Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN

- Phân công thực hiện

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương liên quan xác định đối tượng, địa bàn, tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện Tiểu dự án;

+ Sở Y tế hướng dẫn các địa phương về chuyên môn của nội dung giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thuộc Tiểu dự án;

+ UBND các huyện tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo định kỳ, đột xuất.

10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030

- Nội dung số 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín.

Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện Tiểu dự án trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

- Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS.

Phân công thực hiện

+ Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện;

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung thông tin đối ngoại vùng đồng bào DTTS&MN;

+ UBND cấp huyện tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

b) Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN

Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung (i) và (ii); Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện nội dung (iii); Sở Công Thương và Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện nội dung (iv).

c) Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

Phân công thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

4. Về bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình

a) Cấp tỉnh: Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN. Giúp việc cho cơ quan thường trực của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 đặt tại Sở Dân tộc và Tôn giáo, sử dụng biên chế thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của nhà nước.

b) Cấp huyện: Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định kiện toàn hoặc thành lập mới Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Giao Phòng Dân tộc và Tôn giáo, Phòng Nội vụ (đối với các huyện không có Phòng Dân tộc và Tôn giáo) làm cơ quan thường trực, giúp việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn huyện.

VI. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện thụ hưởng Chương trình hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện Chương trình tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành;

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan hướng dẫn quy trình, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất cho cơ quan tổng hợp Kế hoạch thực hiện Chương trình, UBND tỉnh và Trung ương;

- Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung được phân công tại mục III.

b) Sở Tài chính

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các sở, ban, ngành liên quan tổng hợp nhu cầu, dự kiến kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình vào kế hoạch 05 năm và kế hoạch hàng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn quy định chi tiết cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các sở, ban, ngành liên quan tổng hợp, cân đối, bố trí vốn; thẩm định nguồn vốn (đầu tư và sự nghiệp) theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm trình UBND tỉnh quyết định; phân bổ nguồn vốn Kế hoạch thực hiện Chương trình và các nguồn vốn khác có liên quan trong Kế hoạch thực hiện Chương trình; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình; đề xuất cân đối nguồn vốn địa phương 5 năm (2021-2025) và hằng năm;

- Chủ trì hướng dẫn cơ chế tài chính, thanh quyết toán các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình sử dụng kinh phí các chính sách, dự án thuộc Chương trình của các sở, ban ngành, địa phương thực hiện;

- Theo dõi, tổng hợp kết quả giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, cấp có thẩm quyền.

c) Các sở, ban, ngành được phân công chủ trì các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung được phân công tại mục III

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn và phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương 05 năm và hằng năm thực hiện đối với Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, lĩnh vực gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp vào kế hoạch chung theo quy định;

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì;

- Chịu trách nhiệm rà soát, xác định địa bàn, đối tượng, nội dung chính sách, hướng dẫn địa phương để tổ chức thực hiện bảo đảm không chồng chéo, trùng lắp với các Chương trình, dự án, Đề án khác và nhiệm vụ thường xuyên của các sở, ban ngành và địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần Chương trình được phân công chủ trì theo quy định, gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định;

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính để tổng hợp;

- Xây dựng và hướng dẫn cơ chế huy động thêm nguồn lực để thực hiện các nội dung do đơn vị chủ trì.

d) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 10

Hướng dẫn Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn tỉnh và phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng ưu đãi khác theo quy định.

đ) Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Chủ động phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện vốn tín dụng chính sách, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

e) Các sở, ban, ngành tham gia thực hiện Chương trình

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các Chương trình mục tiêu, dự án khác được giao chủ trì quản lý bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

g) Chi cục Thống kê tỉnh

Tăng cường, nâng cao chất lượng thông tin thống kê, chế độ báo cáo thống kê của ngành; thực hiện tốt cơ chế phối hợp, cung cấp, phổ biến thông tin trong công tác thống kê, nhất là những thông tin có tác động ảnh hưởng đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

h) Công an tỉnh

Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện: Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Hoài Ân và Tây Sơn nắm chắc tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc. Kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước. Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh, nâng cao ý thức cảnh giác, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang xử lý thông tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hoang mang, kích động người dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo, có đạo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác quốc phòng, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

i) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tăng cường, phối hợp nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đẩy mạnh phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân, đồng bào các dân tộc chấp hành tốt các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, nêu cao tinh thần cảnh giác, tích cực tham gia đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội để chống phá Đảng, Nhà nước và chính quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

k) Các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh

Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Chương trình.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc về Kế hoạch thực hiện Chương trình của tỉnh.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình trong giai đoạn 05 năm và hằng năm bao gồm các nội dung: Kế hoạch về nguồn vốn, mục tiêu, nhiệm vụ gửi cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan theo quy định;

- Huy động nguồn lực và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của các sở, ban ngành tỉnh; phân công rõ trách nhiệm của các phòng, ban ngành cùng cấp và UBND cấp xã trong việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tăng cường phân cấp

cho cơ sở và đề cao tinh thần trách nhiệm của từng địa phương, đơn vị trên địa bàn, phát huy tính dân chủ ở cơ sở;

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất theo quy định;

- Chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí của Chương trình theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn có hiệu quả, không để thất thoát; đảm bảo việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, phù hợp với các tiêu chuẩn, định mức phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định về tài chính hiện hành.

VII. VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan thường trực (Sở Dân tộc và Tôn giáo) để tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các nội dung khác không sửa đổi, bổ sung tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh.

Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện An Lão, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Vân Canh và Tây Sơn tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Vân Canh, Tây Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa – Xã hội, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.